

Số: 07/2024/QĐST-DS

TP. V, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 360/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng S. Địa chỉ trụ sở: đường NKKN, phường VTS, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng S. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng S - Chi nhánh Vĩnh Long. Địa chỉ: đường B/H, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo Quyết định về việc ủy quyền số: 3270/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022 và Quyết định về việc ủy quyền số: 3524/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023).

Ông Lê Văn T ủy quyền lại cho ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1991. Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - Phòng Kiểm soát rủi ro - Ngân hàng S - Chi nhánh Vĩnh Long. Địa chỉ: đường B/H, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo giấy ủy quyền số: 722/2023/UQ-CNVL ngày 13/9/2023).

Bị đơn: Bà Phạm Thanh M, sinh năm 1989. Địa chỉ: khóm TN, phường TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng S do ông Nguyễn Phú Q là người đại diện theo ủy quyền và bị đơn bà Phạm Thanh M cùng thống nhất thoả thuận cụ thể như sau:

Bà Phạm Thanh M phải trả cho Ngân hàng S số tiền vốn lãi tính đến ngày 08 tháng 01 năm 2024 là 26.337.258 đồng (hai mươi sáu triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi tám đồng) trong đó số tiền nợ gốc là 16.712.640 đồng, số tiền lãi quá hạn là 9.624.618 đồng, bà M phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 09 tháng 01 năm 2024 cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ.

Về cách thức trả: Bà Mi phải trả số tiền vốn lãi cho Ngân hàng S mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) vào ngày 11 tây hàng tháng và phải trả liên tục mỗi tháng cho đến khi trả hết số tiền nợ nêu trên. Trường hợp bà M vi phạm một kỳ trả nợ thì bà Mi phải có nghĩa vụ trả hết số tiền nợ còn lại một lần.

Về thời gian trả: Bắt đầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ vào ngày 11 tháng 02 năm 2024.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 09/01/2024) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Nguyên đơn Ngân hàng S do ông Nguyễn Phú Q là người đại diện theo ủy quyền và bị đơn bà Phạm Thanh M thỏa thuận:

Bà Phạm Thanh M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 658.000 đồng (sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Ngân hàng S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại 595.000 đồng (năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số N⁰ 0000130 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP V;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quan